

(Mẫu số 01/QĐ-CKNS ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính)

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 1
TRƯỜNG MẦM NON 20/10

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04/QĐ-MN2010

Quận 1, ngày 17 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2023 của Trường mầm non 20/10

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài Chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Xét đề nghị của bộ phận văn phòng trường mầm non 20/10.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2023 của trường mầm non 20/10 (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Hiệu trưởng, bộ phận văn phòng thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH Q1;
- Công TTĐT trường;
- Lưu :VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Diễm Kim

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018
của Bộ Tài chính

Đơn vị: TRƯỜNG MẦM NON 20/10
Chương: 622

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐẦU NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 04/QĐ-MN2010 ngày 17/01/2023 của
Trường Mầm non 20/10)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	DỰ TOÁN THU CHI HỌC PHÍ, THU KHÁC	
I	Thu từ học phí, thu khác	2864,70
1	- Thu học phí	669,60
2	- Thu khác	2195,10
	+Tiền phục vụ bán trú	1116,00
	+Tiền vệ sinh bán trú	111,60
	+Tiền mua sắm thiết bị phục vụ bán trú	99,20
	+Tiền công phục vụ ăn sáng	413,82
	+Tiền tổ chức phục vụ hè	325,68
	+Tiền nhận trích lại từ hoạt động năng khiếu, ngoại khóa	128,80
II	Chi từ học phí, thu khác	2864,52
1	- Chi sự nghiệp giáo dục	1916,76
a	+Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1821,76
b	nhỏ)	95,00
2	- Chi quản lý hành chính	546,00
a	+Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	546,00
b	+Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	- Kinh phí cải cách tiền lương	401,76
III	Số nộp ngân sách nhà nước	
	Thuế thu nhập doanh nghiệp	43,90
B	DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	
I	Nguồn ngân sách trong nước	
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	8629,00
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0,00
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	6081,00
1.3	Kinh phí cải cách tiền lương	2548,00

Ngày 17 tháng 01 năm 2023



Nguyễn Thị Diễm Kim

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018
của Bộ Tài chính

Đơn vị: TRƯỜNG MẦM NON 20/10
Chương: 622

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐẦU NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 04/QĐ-MN2010 ngày 17/01/2023 của
Trường Mầm non 20/10)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	DỰ TOÁN THU CHI HỌC PHÍ, THU KHÁC	
I	Thu từ học phí, thu khác	2864,70
1	- Thu học phí	669,60
2	- Thu khác	2195,10
	+Tiền phục vụ bán trú	1116,00
	+Tiền vệ sinh bán trú	111,60
	+Tiền mua sắm thiết bị phục vụ bán trú	99,20
	+Tiền công phục vụ ăn sáng	413,82
	+Tiền tổ chức phục vụ hè	325,68
	+Tiền nhận trích lại từ hoạt động năng khiếu, ngoại khóa	128,80
II	Chi từ học phí, thu khác	2864,52
1	- Chi sự nghiệp giáo dục	1916,76
a	+Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1821,76
b	(nhỏ)	95,00
2	- Chi quản lý hành chính	546,00
a	+Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	546,00
b	+Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	- Kinh phí cải cách tiền lương	401,76
III	Số nộp ngân sách nhà nước	
	Thuế thu nhập doanh nghiệp	43,90
B	DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	
I	Nguồn ngân sách trong nước	
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	8629,00
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0,00
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	6081,00
1.3	Kinh phí cải cách tiền lương	2548,00

Ngày 17 tháng 01 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Diễm Kim